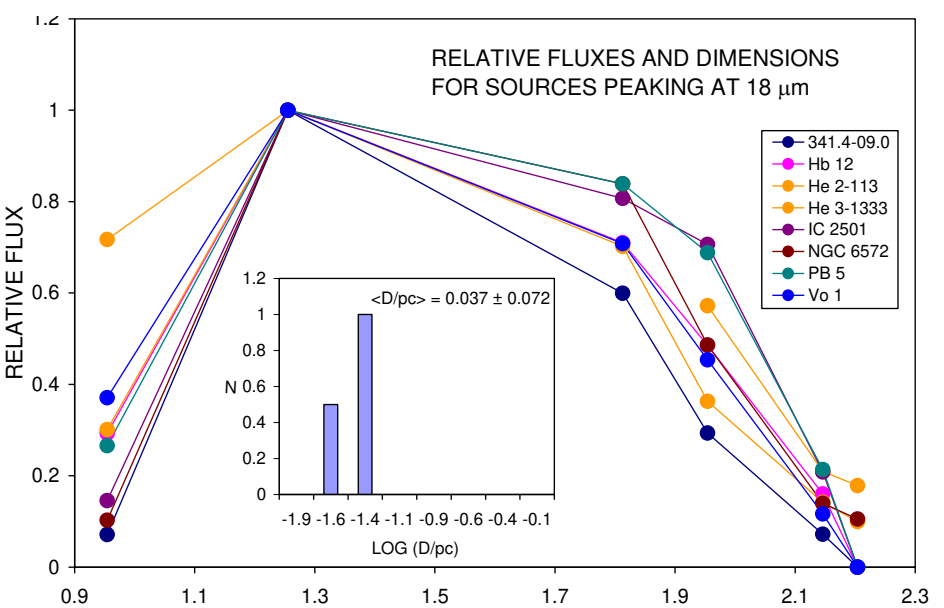
RELATIVE FLUXES AND DIMENSIONS
FOR SOURCES PEAKING AT 18 μm
RELATIVE FLUX
341.4-09.0
Hb 12
He 2-113
He 3-1333
IC 2501
NGC 6572
PB 5
Vo 1
<D/pc> = 0.037 ± 0.072
N
LOG (D/pc)

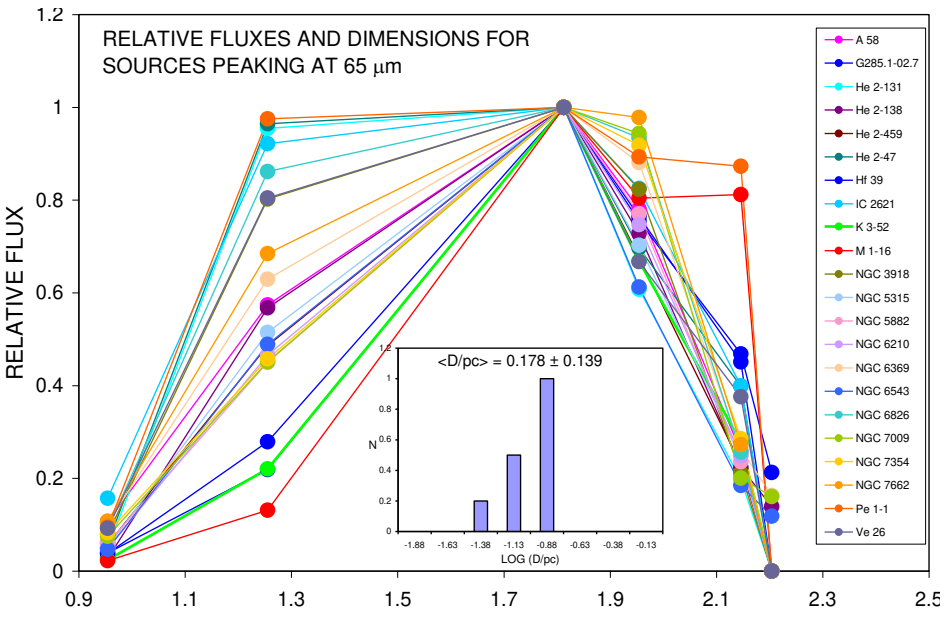
RELATIVE FLUXES AND DIMENSIONS FOR
SOURCES PEAKING AT 65 μm
RELATIVE FLUX
A 58
G285.1-02.7
He 2-131
He 2-138
He 2-459
He 2-47
Hf 39
IC 2621
K 3-52
M 1-16
NGC 3918
NGC 5315
NGC 5882
NGC 6210
NGC 6369
NGC 6543
NGC 6826
NGC 7009
NGC 7354
NGC 7662
Pe 1-1
Ve 26
<D/pc> = 0.178 ± 0.139
N
LOG (D/pc)

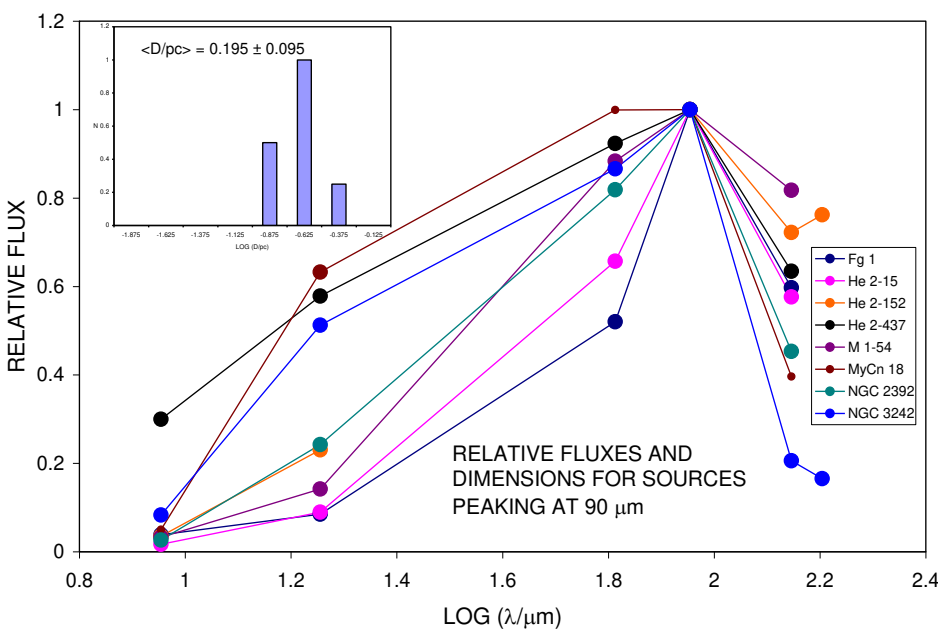
<D/pc> = 0.195 ± 0.095
RELATIVE FLUX
Fg 1
He 2-15
He 2-152
He 2-437
M 1-54
MyCn 18
NGC 2392
NGC 3242
RELATIVE FLUXES AND
DIMENSIONS FOR SOURCES
PEAKING AT 90 μm
LOG (λ/μm)